

Bản án số: 30/2024/HSST

Ngày 27/6/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hoà

Bà Ly Giò Gụ

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai mở phiên toà trực tuyến xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2024/HSST ngày 31/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST- HS ngày 13/6/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A D**- Tên gọi khác: không; giới tính: Nam

Sinh ngày 01/01/1998 tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

Nơi ĐKKTT và nơi ở: Thôn P, xã Y , huyện B, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A C, sinh năm 1974 và bà Tráng Thị X, sinh năm 1968; vợ Giàng Thị K, sinh năm 2000; cư trú tại: Thôn P, xã Y , huyện B, tỉnh Lào Cai; có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017; bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2021 bị xử phạt số tiền 1.500.000đ(Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Đánh bạc” tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0025121/QĐ-XPHC ngày 01/11/2021 của Công an xã Y Tý, ngày 06/12/2021 bị cáo đã nộp phạt xong, đến nay đã được xoá tiền sự; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ 05/5/2024, đến nay 11/5/2024 bị tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai- Có mặt tại điểm cầu thành phần Phòng trực tuyến Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Tại điểm cầu trung tâm của phiên toà trực tuyến:

Người chứng kiến: Anh Vàng A Cầu; địa chỉ: Thôn Phan Cán Sủ, xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt.

- *Tại điểm cầu thành phần: Phòng trực tuyến Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.*

+ *Người tiến hành tố tụng:*

Thư ký: Bà Phạm Thị Minh Lý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai: Ông Nông Văn Nghiệp- Kiểm sát viên.

+ *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Phạm Thị Thương- Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai- Có mặt.

+ *Người tham gia tố tụng khác:* Ông Đinh Công Bằng- Cán bộ Đội cảnh sát thi hành án Hình sự và hỗ trợ tư pháp - Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 28/4/2024 bị cáo Vàng A D đang ở nhà thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng. Bị cáo mang theo số tiền 100.000đ(Một trăm nghìn đồng) đi bộ đến ở thôn Mò Phú Chải, xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai mua của một người đàn ông không quen biết 01(một) gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh với giá 100.000đ(Một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy bị cáo cầm ở lòng bàn tay phải rồi đi bộ về nhà và bị cáo dùng móng tay chia gói ma túy mua được thành hai phần rồi lấy mảnh nilon màu xanh và mảnh nilon màu trắng gói lại thành 02(hai) gói. Bị cáo lấy ra một ít ma túy ở gói nilon màu trắng rồi đi ra ven đường cách nhà 100m để sử dụng. Sau đó bị cáo đi về nhà và cất 02(hai) gói ma túy ở dưới gối trên giường ngủ của bị cáo. Đến khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 05/5/2024 Công an xã Y Tý đang làm nhiệm vụ tại thôn Phan Cán Sủ, xã Y Tý, huyện Bát Xát phát hiện bị cáo đang ở nhà bố đẻ là ông Vàng A C có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy. Công an xã Y Tý tiến hành kiểm tra, bị cáo khai nhận đang giấu ma túy ở dưới gối trên giường ngủ của bị cáo và bị cáo tự giác lấy 02(hai) gói ma túy, trong đó 01(một) gói được gói bằng nilon màu xanh và 01(một) gói được gói bằng nilon màu trắng, bên trong các gói đều chứa chất bột khô, màu trắng giao cho tổ công tác và khai nhận là ma túy Hêrôin mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật và 01(một) căn cước công dân mang tên Vàng A D.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát và Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai ngày 06/5/2024 xác định: 01(một) gói nilon

màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng có khối lượng 0,305 (không phải ba trăm linh lăm) gam. Trích mẫu giám định 0,107(không phải một trăm linh bảy) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,198 (không phải một trăm chín mươi tám) gam hoàn lại cơ quan trung cầu; 01(một) gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng có khối lượng 0,056 (không phải không trăm năm mươi sáu) gam. Trích mẫu giám định 0,031(không phải không trăm ba mươi một) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,025(không phải không trăm hai mươi lăm) gam hoàn lại cơ quan trung cầu.

Tại kết luận giám định về ma túy số 193/KL- GĐMT ngày 09/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận:

Mẫu M1: 0,305(không phải ba trăm linh lăm) gam chất bột khô, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin).

Mẫu M2: 0,056(không phải không trăm năm mươi sáu) gam chất bột khô, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin).

Cáo trạng số 22/CT- VKSBX ngày 30/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Vàng A D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận tội, lời nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vàng A D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,223(Không phải hai trăm hai mươi ba) gam ma túy Heroine (Heroin) còn lại sau trích mẫu giám định;

Trả lại cho bị cáo 01(một) Căn cước công dân số 010098001072 mang tên Vàng A D.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuyên miễn án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vàng A D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; hoàn cảnh gia đình thuộc hộ cận nghèo; không có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù; không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Miễn tiền án phí cho bị cáo theo quy định tại đ khoản 1 Điều 12 Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận do bị cáo nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ, ngày 28/4/2024 bị cáo mua của một người đàn ông ở ngã ba Nhùi Cồ San, thuộc thôn Mò Phú Chải, xã Y Tý, huyện Bát Xát 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) được 0,361 (Không thấy ba trăm sáu mươi mốt) gam ma túy Heroine (Heroin) để sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 05/5/2024 bị cáo bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ ma túy. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vàng A D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,361 (Không thấy ba trăm sáu mươi mốt) gam ma túy Heroine (Heroin) mục đích để sử dụng cho bản thân, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy bị thu giữ. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2021 bị xử phạt số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Đánh bạc” tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0025121/QĐ-XPHC ngày 01/11/2021 của Công an xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Ngày 06/12/2021 bị cáo đã nộp phạt xong, đến nay đã được xóa tiền sự. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Đối với quan điểm của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa trình bày bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình thuộc hộ cận nghèo; không có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249;

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo với mức án tù 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử, xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với số vật chứng còn lại sau trích mẫu 0,223 (*Không thấy hai trăm hai mươi ba*) gam ma túy Heroine (Heroin) cùng 01 (một) mảnh nilon màu xanh, 01 (một) mảnh nilon màu trắng. Đây là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) Căn cước công dân số 010098001072 mang tên Vàng A D, là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Đối với người đàn ông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo ngày 28/4/2024 do duy nhất chỉ có lời khai của bị cáo, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh nhân thân, lai lịch của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Tại phiên tòa người bào chữa cung cấp đơn yêu cầu xin Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm của bị cáo và theo Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 322/GCN-HN ngày 08/01/2024 của UBND xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xác nhận bị cáo thuộc hộ cận nghèo ở địa phương năm 2024, nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị cáo được miễn 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vàng A D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vàng A D 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/5/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,223(Không phải hai trăm hai mươi ba) gam ma túy Heroine (Heroin) cùng 01(một) mảnh nilon màu xanh, 01(một) mảnh nilon màu trắng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Vàng A D tại thôn Phan Cán Sủ, xã Y Tý huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai ngày 05/5/2024*”.

Trả lại cho bị cáo 01(một) căn cước công dân số 010098001072 mang tên Vàng A D.(*Vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/5/2024*).

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vàng A D được miễn 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) tiền ứng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (1);
- Cơ quan THAHSCA BX (2);
- Cơ quan điều tra CA BX(2)
- Bị cáo (1);
- Chi cục THADS BX (1);
- HS THA HS (2);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(2);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Thuý Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hằng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (1);
- Công an huyện Bát Xát(1);
- Phòng hồ sơ CA huyện Bát Xát(1);
- THADS huyện Bát Xát(1);
- Nhà tạm giữ; Bị cáo (1);
- HS THA HS (1);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Thúy Hằng

